

Bản án số: 93/2022/HS-ST  
Ngày: 27-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trường Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phùng Văn Thông

2. Bà Lê Thị Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Yên Bình, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn V**, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1994; Sinh trú quán: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1966 và bà Lê Kim N, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Ngày 20/01/2021, bị UBND xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương xử phạt vi phạm hành chính - phạt tiền 2.000.000đ về hành buôn bán hàng cấm. Đến nay, V chưa chấp hành nộp phạt.

+ Ngày 06/02/2021, bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 06/02/2021 về hành vi sử dụng ma túy. Ngày 06/5/2021, V chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

- Nhân thân: Tại bản án số 57/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt V 04 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Ngày 14/02/2017, V chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2022 đến ngày 23/6/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Thành T**, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1993; Sinh trú quán: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng T, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H, sinh năm 1965; Vợ: Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1993; Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2022 đến ngày 23/6/2022 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988; Trú tại: Xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/6/2022, Lê Thành T một mình đi taxi từ nhà T ở thôn V, xã V, huyện Vĩnh Tường đến phòng trọ của Nguyễn Văn V ở thôn B, xã T, huyện Yên Lạc chơi. Đến nơi, T ngồi chơi, nói chuyện với V đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày thì có hai nam thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, gắn BKS: 88H2-2386 đến phòng trọ của V chơi (trong hai nam thanh niên này có một người là bạn của V có tên thường gọi là B, người còn lại là bạn của B. V và T đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của hai người này ở đâu). Trong quá trình chơi tại phòng trọ của V thì B và bạn của B nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy đá nên B đi đến gặp T và nhờ T mua hộ cho B 500.000đ tiền ma túy đá. Do biết một người tên B khoảng 30 tuổi ở xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường có bán ma túy đá và nghĩ sau khi mua hộ ma túy về sẽ được sử dụng chung nên T nhận lời đồng ý mua hộ ma túy đá cho B. T sử dụng số thuê bao 0987.591.493 được lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A105 màu đen của T gọi đến số thuê bao 0972.265.861 của Bé hỏi: “Anh có không để cho em năm trăm”, ý của T là muốn hỏi mua của Bé 500.000đ tiền ma túy đá. Bé đồng ý và trả lời: “OK, đến quán tạp hóa ngã ba gần ao đi thẳng từ trạm biển thế đi vào”. Sau khi T liên hệ hỏi mua ma túy xong thì bạn của B đưa cho B 100.000đ để góp tiền mua ma túy sử dụng (việc góp tiền này chỉ có V biết, còn T không biết). B cầm tiền của bạn B đưa, rồi đưa cho V số tiền 500.000đ (trong đó có 400.000đ của B và 100.000đ của bạn B) để V cùng T đi mua ma túy đá

về sử dụng. V cầm tiền B đưa rồi cùng T đi ra khu vực sân phòng trọ của V, sau đó T tự lấy chiếc xe mô tô BKS: 88H2-2386 mà B và bạn của B đi đến trước đó (lúc này chìa khóa xe vẫn đang được cắm sẵn ở ổ khóa điện) rồi điều khiển xe mô tô chở V đi đến điểm hẹn với B để mua ma túy. Trên đường đi, T nhiều lần gọi điện thoại cho Bé để giục Bé đến địa điểm hẹn. Khi đi đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 2C với đường liên thôn thuộc địa phận thôn Phong Doanh, xã Bình Dương thì V đưa cho T số tiền 500.000đ mà trước đó B đưa V để mua ma túy. T cầm tiền V đưa cất vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường cách điểm hẹn với B khoảng 10 mét thì dừng lại. V xuống xe đứng chờ ở ven đường, còn T tiếp tục điều khiển xe đi đến điểm hẹn gặp B. Khi đi đến điểm hẹn gặp B là khu vực ngã ba, cạnh một quán tạp hóa thuộc thôn Phong Doanh, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, T thấy B vẫn chưa đến nên gọi điện thoại cho Bé giục Bé ra điểm hẹn. Một lúc sau, T thấy B điều khiển xe máy đi đến gặp T. Tại đây, T đưa cho B số tiền 500.000đ mà V đưa cho T trước đó. Bé cầm tiền T đưa và đưa lại cho T một túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu trắng và đường kẻ chỉ màu xanh bên trong chứa ma túy đá. T cầm túi ma túy B đưa và nói: “Anh đi lâu thế”, Bé đáp lại: “Tao bận”. Sau đó, B quay xe máy đi về, còn T điều khiển xe máy quay lại đón V đi về, trên đường đi về do tò mò nên V nói với T cho xem túi ma túy đá vừa mua được, T đồng ý và đưa túi ma túy cho V xem. Sau khi xem xong V đưa lại túi ma túy cho T cầm. T cầm túi ma túy đá ở tay trái và điều khiển xe đi về đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Phong Doanh, xã Bình Dương, cách Quốc lộ 2C khoảng 70 mét thì bị Công an huyện Vĩnh Tường đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T và V có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại tay trái Lê Thành T đang cầm 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu trắng và đường kẻ chỉ màu xanh, mở ra kiểm tra bên trong túi có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, T khai nhận đó là túi ma túy đá mà T và V vừa mua được với giá 500.000đ. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0987.591.493.

- Tạm giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh đã cũ gắn BKS: 88H2-2386.

- Thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen đã bị nứt vỡ màn hình có số IMEI 357931/09/296166/8, bên trong lắp sim thuê bao 0333.815.028.

Căn cứ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Thành T và Nguyễn Văn V cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn V, xã V, huyện Vĩnh Tường và chỗ ở của V tại thôn Bình Lâm, xã T, huyện Yên Lạc. Quá trình khám xét đối với chỗ ở của T không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì; đối với chỗ ở của V đã phát hiện thu giữ trên sàn nhà gần tủ lạnh kê ở bên trái (theo hướng từ cửa đi vào) 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trong không có gì, nắp chai đục thủng 02 lỗ, lắp qua mỗi lỗ 01 ống hút nhựa, trong đó 01 ống hút nhựa có 01 đầu ở ngoài chai được gắn ống và phễu, 01 ống hút dài được nối bằng 02 ống hút.

Ngày 17/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 306, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định tang vật thu giữ của T trong quá trình bắt quả tang để xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 21/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1824/KLGĐ, kết luận:

*Các hạt tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3206g (Không thấy ba hai không sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm 0,2616 gam mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong, được niêm phong, dán kín trong cùng một bao giấy gói ký hiệu “MẪU TRẢ”.

Tại bản Cáo trạng số: 95/CT-VKS-VT ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Lê Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo V từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù và bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 17/6/2022, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn Phong Doanh, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang đối tượng Lê Thành T, Nguyễn Văn V có hành vi Tàng trữ trái phép 0,3206g ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Lê Thành T 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu trắng và đường kẻ chỉ màu xanh, bên trong chứa 0,3206g ma túy Methamphetamine (không kê bao bì) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A105 màu đen bên trong lắp sim thuê bao 0987.591.493; Thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen đã bị nứt vỡ màn hình có số IMEI 357931/09/296166/8, bên trong lắp sim thuê bao 0333.815.028; Tạm giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh đã cũ gắn BKS: 88H2-2386.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) ...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật, vi phạm chính sách của

Nhà nước về thống nhất độc quyền quản lý các chất ma túy. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm trong đó, Lê Thành T, Nguyễn Văn V đều tham gia với vai trò là người thực hành.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự cụ thể: Lê Thành T có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; Nguyễn Văn V có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo”. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để các bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo V có nhân thân xấu: Ngày 20/01/2021, bị UBND xã Hợp Thịnh, huyện Tam Dương xử phạt 2.000.000đ về hành vi buôn bán hàng cấm; Ngày 06/02/2021, bị UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 06/02/2021 về hành vi sử dụng ma túy; Ngày 29/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xử phạt 04 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên mức hình phạt đối với V cao hơn T.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Bé khoảng 30 tuổi, ở xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường là người đã bán ma túy cho T ngày 17/6/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Bình Dương nhưng không xác định được người nào có lai lịch, đặc điểm như đã nêu trên. Xác minh thông tin chủ thuê bao 0972.265.861 là số thuê bao mà T khai của Bé sử dụng để liên hệ mua bán ma túy với T vào ngày 17/6/2022, xác định: Số thuê bao trên được đăng ký chính chủ là Công ty TNHH MTV Điện tử viễn thông Tuấn Trà, địa chỉ: thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với chị Đỗ Thị Trà – sinh năm 1986 là Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện tử viễn thông Tuấn Trà, thì được chị Trà cho biết Công ty TNHH MTV Điện tử viễn thông Tuấn Trà là đơn vị kinh doanh, phân phối, bán lẻ các loại sim thuê bao điện thoại và đã từng đăng ký, sở hữu số sim thuê bao 0972.265.861. Tuy nhiên, do khách hàng có nhu cầu mua để sử dụng nên chị Trà đã bán chiếc sim thuê bao nêu trên nhưng chị Trà không nhớ đã bán cho ai, vào khoảng thời gian nào, với giá bao nhiêu tiền. Do vậy, Cơ quan điều

tra chưa đủ căn cứ để xác định đối tượng B đã bán ma túy cho T vào ngày 17/6/2022 là ai, ở đâu nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng B và nam thanh niên bạn của B là những người nhờ V và T đi mua hộ ma túy đá như đã nêu trên. Quá trình điều tra, T và V đều khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của B và bạn của B. Bản thân V chỉ mới quen biết B từ khoảng tháng 4/2022, quá trình quen biết B có một vài lần đến phòng trọ của V chơi, nhưng V chưa đến nhà B bao giờ, còn bạn của B thì ngày 17/6/2022 là lần đầu tiên V và T gặp người này. Xác minh chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, gắn BKS: 88H2-2386 tạm giữ của Lê Thành T xác định: chiếc xe mô tô trên được đăng ký chính chủ mang tên anh Nguyễn Công Thành- sinh năm 1982, quê ở: thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, Hiện đang trú tại: xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với anh Thành thì anh Thành cho biết anh Thành mua mới và đăng ký chính chủ chiếc xe mô tô nêu trên từ năm 2004, đến khoảng năm 2009 do chiếc xe bị hỏng và không còn nhu cầu sử dụng nên anh Thành đã bán lại cho một người phụ nữ thu mua sắt vụn (không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), do thời gian đã lâu nên anh Thành không nhớ bán với giá bao nhiêu tiền. Hiện chiếc xe mô tô BKS: 88H2-2386 nêu trên thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ai thì anh Thành hoàn toàn không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng B và nam thanh niên bạn của B, cũng như chủ sở hữu hiện tại của chiếc xe mô tô BKS: 88H2-2386 là ai, ở đâu nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A105 màu đen, bên trong lắp sim thuê bao 0987.591.493 là của T, T đã sử dụng để liên lạc mua ma túy vào ngày 17/6/2022 nên tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại và tịch thu tiêu hủy đối với thẻ sim nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, bên trong lắp sim thuê bao 0333.815.028 là của V, V không sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên trả lại cho V nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, gắn BKS: 88H2-2386 chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe mô tô này nên tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trong không có gì, nắp chai đục thủng 02 lỗ, lắp qua mỗi lỗ 01 ống hút nhựa, trong đó 01 ống hút nhựa có 01 đầu ở ngoài chai được gắn ống và phễu, 01 ống hút dài được nối bằng 02 ống hút là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của T được một người

bạn của T cho, nhưng do thời gian đã lâu nên T không nhớ ai cho và cho vào thời gian nào. Ngày 17/6/2022, T cầm theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá này đi đến phòng trọ của V với mục đích khi nào có ma túy đá thì sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì đã bị Cơ quan công an bắt và thu giữ. Xác minh nhân thân của T xác định: T chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với T về tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Đối với bộ dụng cụ phục vụ việc sử dụng ma túy đá của T, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với mẫu vật A1 = 0,2616 gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ nêu trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V và Lê Thành T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/6/2022)

Xử phạt: Bị cáo Lê Thành T 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/6/2022)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia A105 màu đen của Lê Thành T.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim thuê bao 0987.591.493; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, bên trong không có gì, nắp chai đục thủng 02 lỗ, lấp qua mỗi lỗ 01 ống hút nhựa, trong đó 01 ống hút nhựa có 01 đầu ở ngoài



chai được gắn ống và phễu, 01 ống hút dài được nối bằng 02 ống hút của Lê Thành T.

Trả lại cho Nguyễn Văn V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, bên trong lắp sim thuê bao 0333.815.028 nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,2616 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Các bị cáo Nguyễn Văn V và Lê Thành T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**



**Nguyễn Trường Sơn**